**TUẦN 9:** **CHỦ ĐỀ 5: ÔN TẬP GIỮA HK I**

**Tiết 57 : ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - TIẾT 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng và bước đầu biết đọc diễn cảm những câu chuyện, bài thơ đã học từ đầu học kì; tốc độ đọc 75 - 80 tiếng/phút. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu hay chỗ ngắt nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài đọc (nhận biết được một số chi tiết và nội dung chính, những thông tin chính của bài đọc, bước đầu hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản dựa vào gợi ý, hướng dẫn). Bước đầu nêu được tình cảm, suy nghĩ về văn bản, biết giải thích vì sao mình yêu thích văn bản, ý nghĩa của văn bản đối với bản thân hoặc cộng đồng, nêu được cách ứng xử của bản thân khi gặp tình huống tương tự như tình huống của nhân vật trong văn bản.

- Nhận biết được các danh từ trong đoạn văn. Biết được tác dụng của dấu gạch ngang.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: viết văn, trình bày đúng chính tả, rõ ràng sạch đẹp.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài tập đọc., biết yêu quý bạn bè, biết hòa quyện, thống nhất trong tập thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  + Nêu tên các bài tập đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luỵện tập.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm các trích đoạn bài đọc, làm đúng hoàn thiện các bài tập theo yêu cầu  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.( Thi hái hoa: Làm việc chung cả lớp)**  - GV mời 1 số HS lên hái hoa để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  VD mẫu phiếu:  ( \* Đọc đoạn từ : “Nhưng cô bạn… hết một tuần”  trong bài Vệt phấn trên mặt bàn (Theo Nguyễn Thị Kim Hòa. SGK tr12)  Câu hỏi : Minh dùng phấn kẻ một đường chia đôi bàn để làm gì ?)  (\* Đọc thuộc lòng khổ thơ 3 và 4 bài thơ Tuổi Ngựa.  Em có cảm nghĩ gì về nhân vật bạn nhỏ trong bài thơ.)  - GV lắng nghe, nhận xét, ghi điểm. | - HS lần lượt lên hái hoa và đọc bài; trả lời câu hỏi.  - Hs lắng nghe bạn đọc.  - HS lắng nghe. | |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**  **\* Làm việc theo nhóm 2**  - GV cho HS làm việc cá nhân:  + Đọc thầm và nhớ  1. Tìm trong bài các danh từ chỉ: Các loại rau, các bộ phận của cây rau, các vật có thể dùng để trồng rau.  2. Nêu tác dụng của dấu gạch ngang trong bài đọc.   * GV cho HS đọc bài trước lớp.   - GV tổ chức cho mỗi nhóm cử đại diện tham gia nêu phần trả lời câu hỏi trước lớp.   * GV nhận xét, tuyên dương.   **\* Làm việc cá nhân.**  - GV mời HS đọc yêu cầu  3. Viết đoạn văn ngắn về một cây rau (hoặc món ăn) em thích. Gạch dưới một danh từ trong đoạn văn đó.  - GV gợi ý HS cách viết.  + Giới thiệu tên của cây rau (món ăn)  + Miêu tả đặc điểm của cây rau (món ăn).  + Nêu tác dụng của cây rau (món ăn)  + Nói lên tình cảm (cảm nghĩ) của em về cây rau (món ăn).  - GV mời một số HS đọc bài trước lớp   * GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc cá nhân, đọc yêu cầu và tên các bài đọc (đã cho), chuẩn bị câu trả lời (có thể viết ra vở ghi, giấy nháp hoặc vở bài tập, nếu có).  - HS làm việc theo cặp.  - 1 HS đọc bài trước lớp  - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  + HS lắng nghe, học tập lẫn nhau.  + Chọn ra những ý kiến phù hợp để ghi lại.  1. Các danh từ trong bài đọc:  a. Chỉ các loại rau: hành, tỏi, cải thìa, cần tây, rau mùi.  b. Chỉ các bộ phận của cây rau: gốc, rễ, chồi.  c. Chỉ các vật có thể dùng để trồng rau: li, bình, vỏ hộp, chậu.  2. Tác dụng của dấu gạch ngang: đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS nêu yêu cầu  + Cây rau cải, rau muống, rau ngót,...( cá chiên, thịt kho, sườn chua ngọt,...)  + Tả các bộ phận của câu rau (màu sắc, mùi thơm, vị ngon của món ăn)  + Tác dụng làm thức ăn, giàu vitamin (bổ dưỡng tốt cho sức khỏe)  + Em sẽ chăm sóc cho cây (em rất yêu thích món ăn)  - Cá nhân đọc bài trước lớp  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, bày tỏ tình cảm của mình về vẻ riêng xung quanh trong cuộc sống, về thiên nhiên tươi đẹp của quê hương đất nước.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi chuyền bóng, truyền điện,…sau bài học để học sinh thi tìm các danh từ.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Cả lớp cùng tham gia trò chơi thi tìm các danh từ. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**TIẾNG VIỆT**

**Tiết 58 : ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - TIẾT 2**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng và bước đầu biết đọc diễn cảm những câu chuyện, bài thơ đã học từ đầu học kì; tốc độ đọc 75 - 80 tiếng/phút. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu hay chỗ ngắt nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài đọc (nhận biết được một số chi tiết và nội dung chính, những thông tin chính của bài đọc, bước đầu hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản dựa vào gợi ý, hướng dẫn). Bước đầu nêu được tình cảm, suy nghĩ về văn bản, biết giải thích vì sao mình yêu thích văn bản, ý nghĩa của văn bản đối với bản thân hoặc cộng đồng, nêu được cách ứng xử của bản thân khi gặp tình huống tương tự như tình huống của nhân vật trong văn bản.

- Nhận biết được các danh từ riêng trong đoạn văn, biết viết hoa các danh từ riêng trong câu.

- Nhận biết được từ Hán Việt, biết nghĩa của một số từ Hán Việt.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trình bày văn bản đúng chính tả, rõ ràng sạch đẹp.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập , cố gắng luyện tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  ……  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  + Nêu tên các bài tập đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luỵện tập.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm các trích đoạn bài đọc, làm đúng hoàn thiện các bài tập theo yêu cầu  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.( Thi hái hoa: Làm việc chung cả lớp)**  - GV mời 1 số HS lên hái hoa để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV lắng nghe, nhận xét, ghi điểm. | - HS lần lượt lên hái hoa và đọc bài; trả lời câu hỏi.  - Hs lắng nghe cách đọc. | |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**  **\* Làm việc theo nhóm 2**  - GV cho HS làm việc cá nhân:  1. Đọc thầm và tìm các danh từ riêng trong đoạn văn.  2. Tìm nghĩa ở bên B phù hợp với mỗi từ ở bên A.    - GV tổ chức cho mỗi nhóm cử đại diện tham gia nêu kết quả trước lớp.   * GV nhận xét, tuyên dương.   **\* Làm việc cá nhân.**  - GV mời HS đọc yêu cầu  3. Chép lại câu, viết hoa các danh từ riêng: đà lạt là thành phố thuộc tỉnh lâm đồng, nằm trên cao nguyên lâm viên, thuộc khu vực tây nguyên của việt nam.  - GV mời HS viết vào vở.  - GV theo dõi, chấm 1 số bài  - GV mời một số HS đọc bài trước lớp   * GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc cá nhân, đọc yêu cầu và tên các bài đọc (đã cho), chuẩn bị câu trả lời (có thể viết ra vở ghi, giấy nháp hoặc vở bài tập, nếu có).  - HS làm việc theo cặp.  - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  + HS lắng nghe, học tập lẫn nhau.  + Chọn ra những ý kiến phù hợp để ghi lại.  1. ***Các danh từ riêng trong đoạn văn:***  Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội, Nhuệ, Nguyễn.  2. Ghép nghĩa ở bên B phù hợp với mỗi từ ở bên A.  A – 4, b – 1, c – 2, d – 3.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS nêu yêu cầu  - HS làm việc cá nhân viết vào vở  - Cá nhân đọc bài trước lớp  Đà Lạt là thành phố thuộc tỉnh Lâm Đồng, nằm trên cao nguyên Lâm Viên, thuộc khu vực Tây Nguyên của Việt Nam.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, bày tỏ tình cảm của mình về vẻ riêng của thiên nhiên tươi đẹp của quê hương đất nước.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi ô cửa bí mật sau bài học để học sinh thi tìm các danh từ riêng (chỉ các địa danh nổi tiếng trong nước và nước ngoài bằng các gợi ý. VD: Đây là thành phố có nhiều cảnh đẹp, là thành phố của những rừng thông và thác nước)  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tham gia trò chơi thi tìm từ |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**TIẾNG VIỆT**

**Tiết 59 : ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - TIẾT 3**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng và bước đầu biết đọc diễn cảm những câu chuyện, bài thơ đã học từ đầu học kì; tốc độ đọc 75 - 80 tiếng/phút. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu hay chỗ ngắt nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài đọc (nhận biết được một số chi tiết và nội dung chính, những thông tin chính của bài đọc, bước đầu hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản dựa vào gợi ý, hướng dẫn). Bước đầu nêu được tình cảm, suy nghĩ về văn bản, biết giải thích vì sao mình yêu thích văn bản, ý nghĩa của văn bản đối với bản thân hoặc cộng đồng, nêu được cách ứng xử của bản thân khi gặp tình huống tương tự như tình huống của nhân vật trong văn bản.

- Nhận biết được các dấu ngoặc kép trong đoạn văn, hiểu được tác dụng của dấu ngoặc kép, biết sử dụng dấu ngoặc kép khi viết đoạn văn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết vận dụng dấu ngoặc kép trong các đoạn văn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập , cố gắng luyện tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  + Nêu tên các bài tập đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luỵện tập.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm các trích đoạn bài đọc, làm đúng hoàn thiện các bài tập theo yêu cầu  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.( Thi hái hoa: Làm việc chung cả lớp)**  - GV mời 1 số HS lên hái hoa để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV lắng nghe, nhận xét, ghi điểm. | - HS lần lượt lên hái hoa và đọc bài; trả lời câu hỏi.  - Hs lắng nghe cách đọc. | |
| **2.2. Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**  **\* Làm việc theo nhóm 2**  - GV cho HS làm việc cá nhân:  + Đọc thầm và nhớ  1. Tìm các dấu ngoặc kép trong đoạn văn.  2. Các dấu ngoặc kép trong đoạn văn được dùng để làm gì?  - GV tổ chức cho mỗi nhóm cử đại diện tham gia nêu kết quả trước lớp.   * GV nhận xét, tuyên dương.   **\* Làm việc cá nhân.**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài 3  3. Viết một đoạn văn ngắn kể về những bộ phim hoạt hình mà em đã xem, trong đó có sử dụng dấu ngoặc kép.  - GV gợi ý cho HS viết đoạn văn:  + Kể tên một số bộ phim hoạt hình em đã được xem.  + Bộ phim nào em thích (ấn tượng) nhất? Ấn tượng như thế nào?  + Nêu cảm nghĩ của em sau khi xem bộ phim đó.  - GV mời HS viết vào vở.  - GV mời một số HS đọc bài trước lớp   * GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc cá nhân, đọc yêu cầu và tên các bài đọc (đã cho), chuẩn bị câu trả lời (có thể viết ra vở ghi, giấy nháp hoặc vở bài tập, nếu có).  - HS làm việc theo cặp.  - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  + HS lắng nghe, học tập lẫn nhau.  + Chọn ra những ý kiến phù hợp để ghi lại.  1. Các dấu ngoặc kép trong đoạn văn “Những mảnh ghép cảm xúc”; “Chú khủng long tốt bụng”.  2. Các dấu ngoặc kép được dùng để đánh dấu tên của các bộ phim.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS nêu yêu cầu  - HS lắng nghe và trả lời theo suy nghĩ của mình.  - Phim hoạt hình: “Đô - rê - mon”, “Cóc kiện trời”,...  - Em thích nhất bộ phim “Cóc kiện trời”  - Bộ phim giải thích được tại sao nói con cóc là Cậu Ông trời, vì sao trời chuẩn bị mưa cóc lại nghiến răng...  - HS làm việc cá nhân viết vào vở  - Cá nhân đọc bài trước lớp  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, bày tỏ tình cảm của mình về vẻ riêng của cảnh đẹp thiên nhiên, của quê hương đất nước.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi học thuộc lòng.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Một số HS tham gia thi đọc thuộc lòng. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**TIẾNG VIỆT**

**Tiết 60 : ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - TIẾT 4**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng và bước đầu biết đọc diễn cảm những câu chuyện, bài thơ đã học từ đầu học kì; tốc độ đọc 75 - 80 tiếng/phút. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu hay chỗ ngắt nhịp thơ.

- Hiểu nội dung bài đọc (nhận biết được một số chi tiết và nội dung chính, những thông tin chính của bài đọc, bước đầu hiểu được điều tác giả muốn nói qua văn bản dựa vào gợi ý, hướng dẫn). Bước đầu nêu được tình cảm, suy nghĩ về văn bản, biết giải thích vì sao mình yêu thích văn bản, ý nghĩa của văn bản đối với bản thân hoặc cộng đồng, nêu được cách ứng xử của bản thân khi gặp tình huống tương tự như tình huống của nhân vật trong văn bản.

- Nghe - viết đúng chính tả đoạn văn Nhà bác học Lê Quý Đôn.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết trình bày bài viết đúng chính tả, chữ viết đẹp.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập , cố gắng luyện tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài học.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  + Nêu tên các bài tập đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luỵện tập.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm các trích đoạn bài đọc, nghe – viết đúng bài chính tả.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.( Thi hái hoa: Làm việc chung cả lớp)**  - GV mời 1 số HS lên hái hoa để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV lắng nghe, nhận xét, ghi điểm. | - HS lần lượt lên hái hoa và đọc bài; trả lời câu hỏi.  - Hs lắng nghe cách đọc. | |
| **2.2. Hoạt động 2: Luyện tập ( Làm việc chung cả lớp)**  - GV nêu yêu cầu nghe - viết.  **- GV mời HS đọc thầm đoạn viết để tìm hiểu nội dung**  **Nhà bác học Lê Quý Đôn**  Lê Quý Đôn que ở huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Ông nổi tiếng thông minh từ nhỏ. Lê quý đôn đã để lại cho đời nhiều bộ sách quý. Ông là người Việt Nam đầu tiên biết đến lí thuyết Trái Đất tròn gồm bốn châu Á, Âu, Phi, Mỹ và là người sớm nhất lưu ý đến khoa học tự nhiên, khoa học vũ trụ. Ông là nhà bác học lớn nhất của nước ta thời xưa.  (Theo Văn Lang)  - GV đọc 1 lần đoạn văn sẽ viết chính tả cho HS nghe.  - G V hướng dẫn HS đọc thầm lại toàn đoạn để nắm được:  - Những danh từ riêng có trong đoạn để viết hoa cho đúng quy tắc.  - GV đọc tên bài, đọc từng câu/ đọc lại từng vế câu/ cụm từ cho HS viết vào vở.  - G V đọc lại đoạn văn cho HS soát lại bài viết. Sau đó, HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.  - GV hướng dẫn chữa một số bài trên lóp, nhận xét, động viên khen ngợi các em. | - Học sinh đọc đoạn viết  - Học sinh tìm và nêu nội dung đoạn viết: Giới thiệu về nhà bác học Lê Quý Đôn.  - HS tìm từ khó dễ viết sai  - HS luyện viết tiếng khó, chữ viết hoa.    - HS tìm và nêu, luyện viết các chữ hoa  Những chữ đầu mỗi câu cấn viết hoa  + Viết những tiếng khó hoặc những tiếng dể viết sai do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương.  + Cách trình bày một đoạn văn.  - HS nghe Viết bài vào vở  - Học sinh soát lỗi  - HS sửa lỗi | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, bày tỏ tình cảm của mình về vẻ riêng của thiên nhiên tươi đẹp của quê hương đất nước.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh thi học thuộc lòng.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Một số HS tham gia thi đọc thuộc lòng. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**TIẾNG VIỆT**

**Tiết 61 : ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I - TIẾT 5**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng và bước đầu biết đọc diễn cảm những câu chuyện, bài thơ đã học từ đầu học kì; tốc độ đọc 75 - 80 tiếng/phút. Biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu hay chỗ ngắt nhịp thơ.

- Nghe và kể lại được câu chuyện Cậu bé trung thực. Hiểu được ý nghĩa của câu chuyện: nên sống trung thực, thẳng thắn và tôn trọng luật lệ chung.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết đóng góp ý kiến trong quá trình trao đổi.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, cố gắng luyện tập viết văn nêu ý kiến

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu cảnh đẹp, quê hương qua bài đọc, biết yêu quý bạn bè, biết chan hòa, thống nhất trong tập thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

- Phẩm chất trung thực: Có ý thức tự giác trong học tập, mạnh dạn bày tỏ ý kiến của mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi, hoặc tổ chức cho học sinh múa hát ….. để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dựa vào trò chơi, nội dung bài hát… để khởi động vào bài mới. | | - HS tham gia trò chơi  + Nêu tên các bài tập đọc theo yêu cầu trò chơi.  - HS lắng nghe.  - Học sinh thực hiện. |
| **2. Luỵện tập.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và đọc diễn cảm các trích đoạn bài đọc, kể được câu chuyện Cậu bé trung thực.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng.( Thi hái hoa: Làm việc chung cả lớp)**  - GV mời 1 số HS lên hái hoa để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm câu hỏi đọc hiểu.  - GV lắng nghe, nhận xét, ghi điểm. | - HS lần lượt lên hái hoa và đọc bài; trả lời câu hỏi.  - Hs lắng nghe cách đọc. | |
| **2. Hoạt động 2: Kể chuyện ( Làm việc theo nhóm 4)**  - GV nêu yêu cầu bài 1  **- GV kể cho HS nghe câu chuyện: “Cậu bé trung thực” lần 1**  **- GV mời HS đọc các câu hỏi theo gợi ý.**    **- GV kể cho HS nghe câu chuyện: “Cậu bé trung thực” lần 2 và trả lời các câu hỏi theo gợi ý.**  **- Mời HS báo cáo kết quả**  **- Dựa vào gợi ý hãy kể lại câu chuyện “Cậu bé trung thực”**  - GV nhận xét, động viên khen ngợi các em.  - GV mời HS tiếp tục trao đổi nội dung, ý nghĩa của câu chuyện.  - GV mời HS đọc các câu hỏi.  a. Cậu bé là người như thế nào?  b. Những chi tiết nào thể hiện tính cách tốt đẹp của cậu bé?  c. Việc làm của cậu bé đã ảnh hưởng tới nhà vua như thế nào?  d. Qua câu chuyện em rút ra được điều gì?  - GV mời HS làm việc theo nhóm 4.  - GV nhận xét, biểu dương. | - Học sinh đọc yêu cầu  - Học sinh lắng nghe.  - HS đọc câu hỏi gợi ý.  - Học sinh lắng nghe và làm việc theo nhóm 4 trả lời các câu hỏi.  - HS một số nhóm báo cáo kết quả  - Học sinh kể chuyện trong nhóm 4.  - HS thi kể trước lớp  - HS lắng nghe và nhận xét bạn kể  - HS đọc câu hỏi  a. Cậu bé là người trung thực, thẳng thắn.  b. Khi nhà vua khuyên cậu bé tới khu rừng cấm để nhặt củi, cậu dứt khoát từ chối vì cho đó là phạm luật. Cậu thẳng thắn nhận xét luật lệ đó không công bằng.  c. Nhà vua thừa nhận lệnh cấm của mình không công bằng và tuyên bố thay đổi luật lệ cho công bằng hơn.  d. Qua câu chuyện, em hiểu được rằng trong mọi tình huống, cần phải trung thực, tôn trọng luật lệ chung và thẳng thắn góp ý nếu luật lệ chưa hợp lí.  - HS làm việc theo nhóm 4 trả lời các câu hỏi.  - Lớp trưởng điều hành các nhóm báo cáo kết quả. | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trân trọng, bày tỏ tình cảm của mình về vẻ riêng của thiên nhiên tươi đẹp của quê hương đất nước.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hát,… sau bài học để học sinh thi tìm những việc làm để học tập cậu bé trong câu chuyện..  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS tham gia thi kể. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**TIẾNG VIỆT**

**KIỂM TRA ĐỌC - TIẾT 6**

**TIẾNG VIỆT**

**KIỂM TRA VIẾT - TIẾT 7**